

Số: /NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về thông qua danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của
Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2022 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019);

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Xét Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2022 – 2025; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày tháng năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ tư đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2022 – 2025 (Có Danh mục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

DANH MỤC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ, CHO VAY
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH CÀ MAU
GIẢI ĐOẠN 2022 – 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Các lĩnh vực đầu tư, cho vay
I	Giáo dục
	Dự án xây dựng trường học, trung tâm đào tạo, dạy nghề (bao gồm xây dựng mới, nâng cấp mở rộng); mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ công tác giảng dạy.
II	Y tế
	Dự án xây dựng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh (bao gồm xây dựng mới, nâng cấp mở rộng); mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh, phương tiện vận chuyển bệnh nhân.
III	Công nghiệp
1	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao.
2	Dự án xây dựng các công trình phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu kinh tế.
3	Dự án sản xuất vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông đúc sẵn (cọc bê tông ly tâm dự ứng lực, cọc bê tông cốt thép, dầm dự ứng lực, cống bê tông cốt thép ly tâm, cột điện), sản xuất gạch via hè.
4	Dự án xây dựng cơ sở sản xuất, cụm làng nghề do quy hoạch di dời sắp xếp lại.
IV	Nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp
1	Dự án xây dựng mới, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi, công trình ứng phó biến đổi khí hậu.
2	Dự án xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp.
3	Dự án sản xuất giống cây lâm nghiệp chất lượng cao.
4	Dự án bảo quản nông sản, thủy sản sau thu hoạch.
5	Dự án sản xuất giống cây trồng, vật nuôi.

6	Dự án cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm.
V	Năng lượng - Môi trường
1	Dự án phát triển, cải tạo, nâng cấp hệ thống lưới điện.
2	Dự án phát triển điện năng lượng mặt trời, năng lượng gió và các dạng năng lượng tái tạo.
3	Dự án cấp nước sạch, hệ thống thoát nước.
4	Dự án xử lý nước thải, rác thải.
5	Dự án mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện thu gom, xử lý rác thải.
6	Dự án xây dựng cơ sở hoá táng, điện táng.
7	Dự án di chuyển, sắp xếp, hiện đại hoá các khu nghĩa trang.
VI	Nhà ở
1	Dự án xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, nhà ở thu nhập thấp, ký túc xá cho sinh viên, nhà dưỡng lão theo quy hoạch.
2	Dự án xây dựng và chỉnh trang hoàn chỉnh các khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư.
VII	Văn hoá – Du lịch
1	Dự án khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa.
2	Dự án xây dựng mới, cải tạo khu, điểm du lịch sinh thái.
VIII	Giao thông
1	Dự án kết cấu hạ tầng giao thông (<i>bao gồm xây dựng mới, duy tu, sửa chữa, nâng cấp</i>).
2	Dự án phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.
3	Dự án xây dựng trung tâm sát hạch lái xe, trung tâm đăng kiểm.
IX	Các lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa và cách lĩnh vực ưu tiên phát triển khác theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh
1	Dự án xây dựng siêu thị, chợ, trung tâm thương mại – dịch vụ (<i>bao gồm xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng</i>).
2	Dự án xây dựng cơ sở bảo quản, lưu trữ, trung chuyển hàng hoá tập trung, quy mô xây dựng từ 1.000 m ² sàn trở lên.
3	Dự án phát triển các sản phẩm OCOP.

Số: 101/BC-QĐTPT

Cà Mau, ngày 11 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Về việc rà soát, tiếp thu và giải trình nội dung góp ý của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 7317/UBND-KT ngày 13/11/2021 về việc rà soát, tiếp thu và giải trình nội dung góp ý của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển báo cáo như sau:

I. Các ý kiến đóng góp:

1. Đối với dự thảo Nghị quyết về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển giai đoạn 2021 – 2025:

1.1. Ý kiến của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Điều chỉnh tên Danh mục: “*Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển giai đoạn 2022 – 2025*”, do thời gian thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh là vào cuối năm 2021, vì vậy việc điều chỉnh như vậy sẽ phù hợp với thời gian triển khai thực hiện.

1.2. Ý kiến của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

Đề nghị bổ sung phần căn cứ cho chặt chẽ: Thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

1.3. Ý kiến của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp:

- Về Danh mục: Đề nghị bổ sung cụm từ “*Kèm theo Nghị quyết số:/NQ-HĐND ngày tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau*” dưới tên gọi của Danh mục cho chặt chẽ, đồng thời bổ sung đường kẻ ngang dưới tên gọi của Danh mục.

- Về Nghị quyết: Tại Điều 1: Cần nhắc bỏ cụm từ “*ban hành kèm theo Nghị quyết này*”, vì đã “*có danh mục chi tiết kèm theo*”.

1.4. Các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh còn lại không có ý kiến, xem như thống nhất với dự thảo Nghị quyết về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển giai đoạn 2021 – 2025:

2. Đối với dự thảo Nghị quyết về thay đổi mức vốn và thông qua phương án cấp, bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển:

2.1. Ý kiến của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông:

Tại điểm a, khoản 6, Mục I dự thảo Phương án thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển: Đề nghị bổ sung đơn vị tính là phần trăm (%) trong bảng số liệu ở chi tiêu " Tỷ suất chênh lệch, thu chi trước thuế/Vốn điều lệ" và " Tỷ suất chênh lệch, thu chi trước thuế/Vốn chủ sở hữu".

2.2. Ý kiến của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp:

- Về Nghị quyết

+ Tại "Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương". Cần lưu ý Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2021 và áp dụng cho năm tài chính 2021. Do đó, Nghị quyết được ban hành phải có hiệu lực sau hoặc cùng thời điểm có hiệu lực của Thông tư này.

+ Tại Điều 2, bổ sung cụm từ " số/PA-UBND ngày thángnăm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về" sau cụm từ "Thông qua phương án" hoặc bổ sung cụm từ "(có Phương án kèm theo)" cho chặt chẽ.

2.3. Các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh còn lại không có ý kiến, xem như thống nhất với dự thảo Nghị quyết về thay đổi mức vốn và thông qua phương án cấp, bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển

II. Tiếp thu các ý kiến đóng góp:

Các ý kiến đóng góp của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh nêu trên là hợp lý, Quỹ Đầu tư phát triển tiếp thu, điều chỉnh, hoàn thiện báo cáo và dự thảo Phương án, Nghị quyết. Quý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Báo cáo về việc rà soát, tiếp thu và giải trình nội dung góp ý của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (phối hợp);
- Trưởng BKS Quỹ (để biết);
- Giám đốc Quỹ (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Quỹ (để biết);
- Lưu: P.HC-NS, P.TD-UT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Chánh Cảnh

Số: 100 /BC-QĐTPT

Cà Mau, ngày 14 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019 – 2021 và đề xuất Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2022 - 2025

Trên cơ sở triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02/4/2019 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019 – 2021, Quỹ Đầu tư phát triển xin báo cáo kết quả thực hiện Danh mục đầu tư, cho vay giai đoạn 2019 – 2021 và đề xuất Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau (Quỹ) giai đoạn 2022 – 2025 như sau:

1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ giai đoạn 2019 - 2021

- Năm 2019: Nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ là 213,813 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ là 176,107 tỷ đồng.

- Năm 2020: Nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ là 250,462 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ là 200 tỷ đồng.

- Đến 30/6/2021: Nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ là 257,665 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ là 200 tỷ đồng.

2. Kết quả thực hiện

a) Lĩnh vực đầu tư

- Đầu tư trực tiếp: Giai đoạn 2019 - 2021, Quỹ không phát sinh thực hiện nhiệm vụ đầu tư trực tiếp, do Quỹ chưa được giao đất, cho thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật Đất đai năm 2013.

- Đầu tư góp vốn thành lập doanh nghiệp: Quỹ Đầu tư phát triển tiếp tục quản lý nguồn vốn góp tại Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau với giá trị vốn góp là 56,970 tỷ/58,595 tỷ đồng, chiếm 97,28% vốn điều lệ của Công ty và chiếm 22,11% vốn chủ sở hữu của Quỹ tại thời điểm ngày 30/6/2021 (kèm theo Phụ lục 1).

b) Lĩnh vực cho vay

Giai đoạn 2019 - 2021, Quỹ thực hiện cho vay 21 dự án, với tổng mức đầu tư là 809,555 tỷ đồng, tổng hạn mức cho vay là 161,200 tỷ đồng, giải ngân cho vay 161,160 tỷ đồng, cụ thể:

- Lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường: Quỹ thực hiện cho vay 15 dự án, trong đó: 01 dự án thuộc lĩnh vực giao thông (*Dự án đầu tư xây dựng cầu Vàm Đình, xã Phú Thuận, huyện Phú Tân*) và 14 dự án thuộc lĩnh vực năng lượng (*các dự án hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái*), với tổng mức đầu tư là 203,841 tỷ đồng, tổng hạn mức cho vay là 98,800 tỷ đồng, giải ngân cho vay là 98,760 tỷ đồng.

- Lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội: Quỹ thực hiện cho vay 5 dự án, trong đó: Lĩnh vực chợ 03 dự án (*Chợ Lớn, thị trấn Sông Đốc; chợ Trĩ Phải; chợ Bách hóa Cà Mau*), lĩnh vực khu dân cư là 02 dự án (*Khu dân cư Đông Bắc và Khu dân cư Thạnh Phú*), với tổng mức đầu tư là 592,760 tỷ đồng, tổng hạn mức cho vay là 55,4 tỷ đồng, giải ngân cho vay 55,4 tỷ đồng.

- Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp: Quỹ thực hiện cho vay 01 dự án là Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất chế biến gỗ Đạt Tài, với tổng mức đầu tư là 12,954 tỷ đồng, tổng hạn mức cho vay là 7 tỷ đồng, giải ngân cho vay 7 tỷ đồng.

(Kèm theo Phụ lục 1)

3. Hiệu quả sử dụng nguồn vốn theo Danh mục đầu tư giai đoạn 2019 – 2021 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Hiệu quả tài chính

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Quỹ là 13,092 tỷ đồng, đóng góp cho ngân sách nhà nước (nộp thuế TNDN) 139 triệu đồng.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Quỹ là 13,775 tỷ đồng, đóng góp cho ngân sách nhà nước (nộp thuế TNDN) 189 triệu đồng.

- Lợi nhuận sau thuế đến 30/6/2021 của Quỹ là 7,675 tỷ đồng, đóng góp cho ngân sách nhà nước (nộp thuế TNDN) 15 triệu đồng.

b) Hiệu quả kinh tế - xã hội

- Đối với lĩnh vực hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường: Dự án đầu tư xây dựng cầu Vàm Đình, xã Phú Thuận, huyện Phú Tân (tổng mức đầu tư 14,858 tỷ đồng, Quỹ cho vay 7 tỷ đồng, chiếm 47,1% tổng mức đầu tư): Giúp người dân trong, ngoài tỉnh giao thương thuận lợi, góp phần hoàn thiện hạ tầng giao thông của tỉnh nhà; các dự án đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái (tổng mức đầu tư 188,983 tỷ đồng, Quỹ cho vay 91,8 tỷ đồng, chiếm 48,58% tổng mức đầu tư): Tạo ra nguồn năng lượng sạch, góp phần bảo vệ môi trường và được Thủ tướng Chính phủ khuyến khích phát triển tại Việt Nam theo Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020.

- Đối với lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội: Dự án Khu dân cư Đông Bắc, Quảng trường Văn hóa trung tâm (Khu C), Phường 1 và Phường 9, thành phố Cà Mau (tổng mức đầu tư 588,362 tỷ đồng, Quỹ cho vay 36 tỷ đồng, chiếm 6,12% tổng mức đầu tư) và Dự án Khu dân cư Thạnh Phú, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành

phố Cà Mau (tổng mức đầu tư 265,931 tỷ đồng, Quỹ cho vay 10 tỷ đồng, chiếm 3,76% tổng mức đầu tư): Sau khi được đầu tư xây dựng hoàn thành sẽ góp phần hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu dân cư, đáp ứng nhu cầu về đất ở cho người dân; Dự án đầu tư xây dựng Chợ Lớn, thị trấn Sông Đốc và Dự án đầu tư xây dựng nhà lồng chợ Trí Phái và Dự án đầu tư xây dựng nhà lồng Chợ Bách Hóa Cà Mau (tổng mức đầu tư 47,590 tỷ đồng, Quỹ cho vay 33,4 tỷ đồng, chiếm 70,18% tổng mức đầu tư): Được thực hiện nhằm thay thế chợ cũ đã xuống cấp, góp phần chỉnh trang đô thị, thúc đẩy hoạt động giao thương, buôn bán, quảng bá sản phẩm của người dân địa phương.

- Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn: Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến gỗ Đạt Tài (mở rộng) (tổng mức đầu tư 12,954 tỷ đồng, Quỹ cho vay 7 tỷ đồng, chiếm 54% tổng mức đầu tư): Góp phần phát triển ngành sản xuất lâm nghiệp và tiêu thụ nguyên liệu gỗ địa phương (cây keo lai) trên địa bàn tỉnh.

c) Tỷ trọng sử dụng nguồn vốn

Tỷ lệ sử dụng nguồn vốn: Cho vay và góp vốn giai đoạn 2019 - 2021, đạt tỷ trọng bình quân 98,77%/vốn điều lệ và đạt 78,59% vốn chủ sở hữu của Quỹ (kèm theo Phụ lục 2). Tổng dư nợ cho vay đến thời điểm báo cáo là 171,598 tỷ đồng, tất cả các khoản cho vay đều là nợ nhóm 1 (không có nợ xấu).

4. Đánh giá kết quả thực hiện Danh mục

a) Thuận lợi

Việc thực hiện đầu tư trực tiếp, góp vốn thành lập doanh nghiệp và cho vay theo Danh mục đầu tư giai đoạn 2019 - 2021, là phù hợp với quy mô hoạt động của Quỹ, hiệu quả sử dụng nguồn vốn đạt tỷ trọng cao, tạo lợi nhuận trong hoạt động cho vay, đầu tư, nộp ngân sách nhà nước; cơ bản đáp ứng nguồn vốn cho các nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc Danh mục, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Cà Mau.

b) Khó khăn

- Danh mục đầu tư giai đoạn 2019 - 2021 do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, phải tuân thủ theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ, theo Danh mục chủ yếu tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nên một số lĩnh vực đầu tư dự án khác không thuộc kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thì không thuộc đối tượng đầu tư, cho vay của Quỹ, làm hạn chế các nhà đầu tư tiếp cận nguồn vốn của Quỹ.

- Do nguồn vốn của Quỹ còn hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu vay vốn của một số đơn vị thực hiện đầu tư các dự án có tổng mức đầu tư lớn, nhu cầu vốn vay lớn.

5. Đề xuất danh mục đầu tư, cho vay giai đoạn 2022 - 2025

- Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND về việc chấp thuận Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019 - 2021, đến nay đã sắp hết thời gian thực hiện.

- Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau; căn cứ vào nguồn vốn, quy mô hoạt động của Quỹ và những thuận lợi, khó khăn nêu trên, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh đã xây dựng dự thảo Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay giai đoạn 2022 - 2025.

Trên cơ sở đó, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2022 - 2025, gồm 9 Mục: Giáo dục, Y tế, Công nghiệp, Nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp, Năng lượng - Môi trường, Nhà ở, Văn hoá - Du lịch, Giao thông, Các lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa và các lĩnh vực ưu tiên phát triển khác theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(Có Danh mục kèm theo)

- Điểm mới của Danh mục đầu tư, cho vay giai đoạn 2022 - 2025:

+ Các danh mục đầu tư, cho vay giai đoạn 2022 - 2025 không tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội.

+ Đã mở rộng lĩnh vực đầu tư, cho vay theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh.

+ Bổ sung một số dự án thuộc lĩnh vực y tế, nông nghiệp, thương mại, lâm nghiệp nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh giai đoạn 2019 - 2021 và đề xuất Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- CT, PCT và TV HĐQT Quỹ;
- VP UBND tỉnh (phối hợp);
- Trưởng BKS Quỹ (để biết);
- Giám đốc Quỹ (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Quỹ (để biết);
- Lưu: P.HC-NS, P.TD-UT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Chánh Cảnh

UBND TỈNH CÀ MAU
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1

**Kết quả thực hiện Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội
 ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019-2021**

(Tính đến thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2021)

(Kèm theo Báo cáo số 100/BC-QĐTPT ngày 14 tháng 11 năm 2021 của Quỹ Đầu tư phát triển)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Dư nợ đầu năm	Hạn mức cho vay	Giải ngân cho vay	Thu nợ gốc	Dư nợ cuối năm	Ghi chú
I	Năm 2019	4	119,139	150,506	30,000	30,000	60,540	119,966	
1	Góp vốn thành lập doanh nghiệp	-	58,595	57,000	-	-	-	57,000	
	<i>Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau</i>	-	58,595	57,000	-	-	-	57,000	
2	Cho vay	4	60,544	93,506	30,000	30,000	60,540	62,966	
a	Lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường	-	-	51,506	-	-	42,418	9,088	
b	Lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội	3	47,590	42,000	23,000	23,000	18,122	46,878	
c	Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp	1	12,954	-	7,000	7,000	-	7,000	
II	Năm 2020	17	749,011	119,966	131,200	119,660	11,773	227,853	
1	Góp vốn thành lập doanh nghiệp	-	-	57,000	-	-	-	57,000	
	<i>Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau</i>	-	-	57,000	-	-	-	57,000	
2	Cho vay	17	749,011	62,966	131,200	119,660	11,773	170,853	
a	Lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường	15	203,841	9,088	98,800	87,260	1,282	95,066	
b	Lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội	2	545,170	46,878	32,400	32,400	9,791	69,487	
c	Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp	-	-	7,000	-	-	0,700	6,300	

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Dư nợ đầu năm	Hạn mức cho vay	Giải ngân cho vay	Thu nợ gốc	Dư nợ cuối năm	Ghi chú
III	Năm 2021 (đến 30/6/2021)	-	-	227,853	-	11,500	10,785	228,568	
1	Góp vốn thành lập doanh nghiệp	-	-	57,000	-	-	0,030	56,970	
	<i>Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển nhà Cà Mau</i>	-	-	57,000	-	-	0,030	56,970	
2	Cho vay	-	-	170,853		11,500	10,755	171,598	
a	<i>Lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường (giải ngân các hợp đồng ký năm 2020)</i>	-	-	95,066		11,500	3,381	103,185	
b	<i>Lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội</i>	-	-	69,487	-	-	7,024	62,463	
c	<i>Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp</i>	-	-	6,300	-	-	0,350	5,950	
Cộng (I+II+III)		21	868,150		161,200	161,160	83,098		

PHỤ LỤC 2

Kết quả sử dụng vốn giai đoạn 2019-2021

(Kèm theo Báo cáo số 100/BC-QĐTPT ngày 14 tháng 11 năm 2021 của Quỹ Đầu tư phát triển)

STT	Năm	Vốn chủ sở hữu				Tổng sử dụng nguồn vốn cho vay và góp vốn thành lập doanh nghiệp			Tỷ lệ sử dụng vốn	
		Vốn điều lệ	các quỹ	vốn bằng tài sản	Tổng	Dư nợ cho vay cuối năm	Góp vốn thành lập doanh nghiệp	Tổng	Vốn điều lệ	Vốn CSH
1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8	9=7+8	10=9/3	11=9/6
1	2019	176,107	34,724	2,983	213,814	62,966	57,000	119,966	68,12%	56,11%
2	2020	200,000	47,480	2,983	250,463	170,853	57,000	227,853	113,93%	90,97%
3	2021	200,000	54,682	2,983	257,665	171,598	56,970	228,568	114,28%	88,71%

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2186 /STP-XDKT&TDTHPL
V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết của
Hội đồng nhân dân tỉnh

Cà Mau, ngày 25 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau.

Theo đề nghị của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau tại Công văn số 123/QĐTPT ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết về việc chấp thuận Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết về việc thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau.

1. Sau khi nghiên cứu, Sở Tư pháp nhận thấy đề nghị của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau không thuộc chức năng của Sở Tư pháp. Do đó, Sở Tư pháp không thực hiện thẩm định theo đề nghị của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau đối với 02 dự thảo Nghị quyết nêu trên. Về thẩm quyền, trình tự ban hành văn bản để bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau, Sở Tư pháp đã có ý kiến cụ thể tại Công văn số 1965/STP-XDKT&TDTHPL ngày 22 tháng 9 năm 2021 (gửi kèm Công văn số 1965/STP-XDKT&TDTHPL).

2. Một số ý kiến đóng góp:

a) Đối với dự thảo Nghị quyết về việc chấp thuận Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021 - 2025:

Sở Tư pháp thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết này, tuy nhiên:

- Về căn cứ ban hành văn bản: đề nghị bổ sung Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương cho chặt chẽ. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2021 và áp dụng cho năm tài chính 2021. Do đó, cần lưu ý Nghị quyết được ban hành phải có hiệu lực sau hoặc cùng thời điểm có hiệu lực của Thông tư này.

- Tại Điều 3: cần bổ sung nội dung quy định về hiệu lực thi hành cho chặt chẽ.

b) Đối với dự thảo Nghị quyết về việc thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau:

- Về tên Nghị quyết: có thể hoàn chỉnh theo hướng "Về việc thay đổi mức vốn và thông qua phương án cấp, bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau" cho rõ nội dung.

- Về căn cứ ban hành văn bản: đề nghị bổ sung Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương cho chặt chẽ. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2021 và áp dụng cho năm tài chính 2021. Do đó, cần lưu ý Nghị quyết được ban hành phải có hiệu lực sau hoặc cùng thời điểm có hiệu lực của Thông tư này.

- Tại nội dung "Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cân đối nguồn ngân sách và tỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh hàng năm". Đề nghị điều chỉnh thành Điều 3, hoàn chỉnh theo hướng:

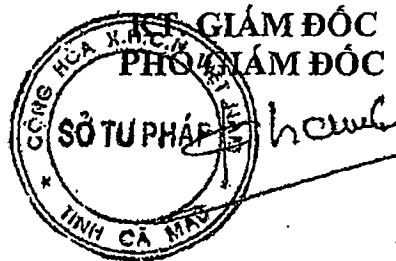
"Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này, xem xét cân đối nguồn ngân sách và tỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh hàng năm".

- Tại Điều 3 của dự thảo Nghị quyết: điều chỉnh thành Điều 4 (theo thứ tự), đồng thời, bổ sung nội dung quy định về hiệu lực thi hành cho chặt chẽ.

Sở Tư pháp phúc đáp đề Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.



Phạm Quốc Sử

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1965 /STP-XDKT&TDTHPL
V/v cho ý kiến về thẩm quyền, trình tự
ban hành văn bản để bổ sung vốn điều lệ
cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau

Cà Mau, ngày 22 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau.

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tại Công văn số 94/QĐTPT-KT ngày 30/8/2021 về rà soát thẩm quyền, trình tự và tên loại văn bản ban hành, để bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Đầu tư và phát triển. Trên cơ sở kết quả trao đổi, thống nhất với Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh; Sở Tài chính, Quỹ Đầu tư phát triển tại cuộc họp vào ngày 17/9/2021, kết quả nghiên cứu các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Để thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 147/2020/ NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương, Quỹ Đầu tư phát triển cần tham mưu UBND tỉnh dự thảo 02 Nghị quyết (hình thức văn bản hành chính) để trình HĐND tỉnh thông qua, gồm:

- Nghị quyết thay đổi mức vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển (kèm theo Phương án cấp, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển).

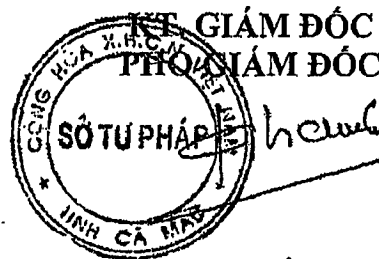
- Nghị quyết ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển để thay thế Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02/4/2019 về việc chấp thuận danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019-2021.

2. Việc tham mưu lập Phương án cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển, đơn vị cần đánh giá toàn diện kết quả hoạt động của Quỹ từ ngày thành lập đến nay. Đồng thời, rà soát toàn diện danh mục các lĩnh vực đầu tư để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế của địa phương và có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện danh mục các lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau trong giai đoạn 2019-2021, để cơ quan có thẩm quyền có đủ cơ sở để xem xét, quyết định.

Sở Tư pháp gửi Quỹ Đầu tư phát triển nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.



Phạm Quốc Sử

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 02 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc chấp thuận Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng
kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau
giai đoạn 2019 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TÁM (BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; -

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Xét Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết chấp thuận Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019 - 2021; Báo cáo thẩm tra số 26/BC-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Tám (bất thường) đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Cà Mau để Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh lựa chọn đầu tư trực tiếp, góp vốn thành lập doanh nghiệp và cho vay giai đoạn 2019 - 2021 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Tám (bất thường) thông qua ngày 02 tháng 4 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.


CHỦ TỊCH



Trần Văn Hiện

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc


DẪN ĐẦU VÀ QUẢN LÝ LĨNH VỰC ĐẦU TƯ KẾT CẤU HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI
ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN CỦA TỈNH CÀ MAU ĐỀ QUÝ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
TỈNH LỰA CHỌN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP, GÓP VỐN THÀNH LẬP
DOANH NGHIỆP VÀ CHO VAY GIAI ĐOẠN 2019 - 2021
(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02 tháng 4 năm 2019
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội
I	Kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường
1	Đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông (bao gồm: Xây dựng mới, duy tu, sửa chữa, nâng cấp).
2	Đầu tư phát triển điện, sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió.
3	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải; đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải; đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
4	Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.
II	Công nghiệp, công nghiệp phụ trợ
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao.
2	Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu kinh tế.
3	Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất, cụm làng nghề.
III	Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi.
2	Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.
3	Đầu tư xây dựng và bảo vệ rừng phòng hộ, dự án bảo vệ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.
IV	Xã hội hoá hạ tầng xã hội
1	Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...).

2	Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu tái định cư, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.
3	Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử tại địa phương.
4	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hoá các khu nghĩa trang.